

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày 11/7/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trung Kiên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lục Văn Chằng

Ông Nguyễn Như Ruân

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Bà
Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử
sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST- HS ngày 28 /6 /2019 đối
với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng Seo P**, Sinh năm 1998 (không xác định được ngày tháng
sinh) tại Bắc Hà, Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L M, xã C L, huyện Bắc Hà,
tỉnh Lào Cai. Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Mông; Quốc
tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Giàng Seo C (đã chết) Mẹ đẻ: Sùng Thị
S, sinh năm 1968; Gia đình có 5 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;
Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo hiện tại ngoại tại
nơi cư trú. Có mặt

2. Họ và tên: **Vàng Seo Q**, Sinh ngày 16/ 03/2001, tại Bắc Hà, Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N H 1, xã C L, huyện Bắc
Hà, tỉnh Lào Cai; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: tự do; Dân tộc: Mông;
Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Vàng Seo L, sinh năm 1971; Mẹ
đẻ: Giàng Thị C, sinh năm 1973; Gia đình có 5 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ
ba trong gia đình; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo
hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt

* *Bị hại:* **Anh Giàng Seo L** - sinh năm 1970

Trú tại: Thôn N S, xã N M, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (có đơn
xin xét xử vắng mặt).

* *Người bào chữa cho các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q: Bà Đỗ Thị Lan Oanh - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 9/4/2019, Giàng Seo P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 24B1-740.84 chở Vàng Seo Q lên thị trấn Bắc Hà chơi. Khi đi qua đoạn đường thuộc thôn Ngải Sỏ, xã Nậm Mòn, huyện Bắc Hà thấy nhà dân gần đường có tiếng dê kêu, P rủ Q lúc về sẽ trộm dê để bán lấy tiêu sài cá nhân. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày P và Q về qua nhà anh Giàng Seo L sinh năm 1970 trú tại thôn N S, xã N M, huyện Bắc Hà, P dừng xe ở ven đường, cách đó khoảng 6m rồi nói với Q “*làm không*” Q đồng ý. P rút điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ của mình ra bật đèn và đưa cho Q soi đường. P đi trước, Q soi đèn đi sau, đến chỗ buộc dê thì phát hiện thấy có 3 con dê đang được buộc đằng sau nhà, trong đó có con dê cái to nhất, đeo chuông nên P và Q quyết định bắt con dê cái. P lấy lá cây nhét vào bên trong chuông để tránh chuông kêu, sau đó P tháo đầu dây thừng buộc dê và dắt xuống đường, Q dùng đèn điện thoại soi đường đằng trước. Đến vị trí để xe, Q và P nhấc con dê lên xe Q ngồi sau ôm dê. P điều khiển xe đi về hướng xã Cốc Ly. Khi đi đến khu vực chợ Cốc Ly, P bảo Q gọi điện cho anh Bồng Đức T sinh năm 1981 trú tại thôn L X, xã C L là người bán quán ăn để liên hệ bán dê. Q mượn điện thoại của P gọi cho T và hỏi “*anh có mua hàng không*”, T hỏi “*đang ở đâu?*”, Q nói “*em đang về*”, T nói “*cứ mang vào nhà đi*”. P cởi chiếc áo khoác bằng vải màu đen, có móc khóa đang mặc trên người đưa cho Q để che con dê tránh bị người khác phát hiện rồi tiếp tục đi xe đến nhà T. Đến nơi, thấy cửa nhà kho của nhà T mở nên P điều khiển xe chở Q và con dê đi thẳng vào trong nhà kho, T đóng cửa nhà kho lại. Sau đó thấy có ánh đèn xe máy đuổi theo phía sau, T mở cửa ra thì gặp anh Vui Minh Q sinh năm 1988 trú tại thôn T P, xã C L là người mà ông Giàng Seo L nhờ đi tìm dê thì mới biết P và Q trộm cắp dê mang bán. Thấy bị phát hiện, cả hai bỏ lại dê tại nhà kho của T, P điều khiển xe ra ngoài và chạy về phía thủy điện Cốc Ly, Q chạy bộ ra phía cửa sau nhà. Sau đó T dắt con dê mà P và Q bỏ lại buộc trước sân nhà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã phối hợp với Công an xã Cốc Ly tạm giữ con dê và trao trả lại cho người bị hại theo quy định.

Ngày 11/4/2019, Giàng Seo P và Vàng Seo Q đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà để đầu thú và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Hà kết luận: 01 con dê cái màu vàng đen, nặng 40 kg trị giá 4.800.000 đồng; 01 đoạn dây thừng màu nâu đỏ dài 4m trị giá 5.000 đồng; 01 chuông bằng kim loại màu đen trị giá 10.000 đồng. Tổng giá trị là 4.815.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 16 /CT - VKS - BH ngày 17 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Giàng Seo P từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vàng Seo Q từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO A3S, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra các thông số khác. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel 4G, có ghi các số 8984048000021118647 số thuê bao 0364.031.673. của bị cáo P là phương tiện phạm tội.

Người bào chữa cho các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai về tội danh truy tố và điều luật áp dụng đối với các bị cáo, trình bày lời bào chữa, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo Giàng Seo P 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo Vàng Seo Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội với các bị cáo:* Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, các bị cáo khai do muốn có tiền chi tiêu để phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu nên vào khoảng 23 giờ ngày 09/4/2019, các bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình anh Giàng Seo L 01 con dê cái màu lông vàng đen nặng 40 kg. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q ra trước tòa về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, áp dụng hình phạt tương xứng đúng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo được tính giáo dục, cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ và phân công vai trò giữa các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Giàng Seo P là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Vàng Seo Q khi được P rủ trộm cắp tài sản Q đã đồng ý và thực hiện hành vi phạm tội cùng với P. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm là người thực hành tích cực trong vụ án.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, chủ động khắc phục hậu quả, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã đến Cơ quan Công an huyện Bắc Hà để đầu thú. Do

đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản gì, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. *Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận*.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Giàng Seo P về áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo là người chủ mưu, đã khởi xướng việc trộm cắp và rủ rê bị cáo Q cùng thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử không chấp nhận việc áp dụng Điều 65 đối với bị cáo Giàng Seo P mà cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Vàng Seo Q tuổi đời còn trẻ có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[6]. *Đối với người có liên quan trong vụ án*: Là anh Bồng Đức T, quá trình điều tra xác định khi nghe điện thoại nhận mua tài sản từ P và Q anh T không biết nguồn gốc tài sản đó là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại anh Giàng Seo L đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp là con dê đồng thời yêu cầu các bị cáo P và Q bồi thường tiền công đi tìm dê là 5 triệu đồng. Ngày 17/5/2019, P và Q đã bồi thường cho anh L tổng số tiền trên, nay bị hại không yêu cầu giải quyết phần dân sự. Vì vậy không đề cập giải quyết.

[8]. *Về vật chứng của vụ án*: Cơ quan điều tra thu giữ 01 con dê cái màu lông vàng đen nặng 40 kg, sừng buộc 01 đoạn dây thừng màu nâu đỏ dài 4m; cổ đeo 01 chuông sắt màu đen. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 24B1-740.84, số máy 3216EY044912, số khung: JA32E1082473, xe cũ đã qua sử dụng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại Viettel 4G, có ghi các số 8984048000021118647 số thuê bao 0364.031.673 .

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần xử lý như sau:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO A3S, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra các thông số khác,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại Viettel 4G, có ghi các số 8984048000021118647 số thuê bao 0364.031.673.

- 01 con dê cái màu lông vàng đen nặng 40 kg, sừng buộc 01 đoạn dây thừng màu nâu đỏ dài 4m; cổ đeo 01 chuông sắt màu đen. Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Giàng Seo Ly ngày 10/4/2019 theo quy định. Nên không đề cập giải quyết.

- Quá trình điều tra xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 24B1-740.84 là của ông Vàng Seo L, bố đẻ của Vàng Seo Q. Q lấy xe đi không xin phép nên ông L không biết Q dùng xe đi trộm cắp. Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà đã trả lại chiếc xe trên cho ông Vàng Seo L vào ngày 02/5/2019 theo quy định. Nên không đề cập giải quyết.

[9]. *Về án phí*: Buộc các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q phải chịu án phí vụ án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Seo P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Seo Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vàng Seo Q cho Ủy ban nhân dân xã C L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO A3S, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra các thông số khác.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại Viettel 4G, có ghi các số 8984048000021118647 số thuê bao 0364.031.673. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 6 năm 2019 giữa Công an huyện Bắc Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Giàng Seo P và Vàng Seo Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, vắng mặt người bị hại. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện. Bắc Hà;
- CA huyện Bắc Hà 02;
- Phòng PC 81 CA tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Các bị cáo;
- Bị hại,
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Trung Kiên